B.05 Kinh Tiểu Duyên

Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)

PHẦN II 5. KINH TIÊU DUYÊN1 Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật cùng với đại chúng một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo ngụ tại giảng đường Lộc Mầu,1 23trong vườn Thanh Tín,3 thuộc nước Xa-vệ.4 [0036c02] Lúc đó, có hai vị Bà-la-môn tên là Bà-tất-tra và Bà-la-đọa5 với lòng tin vững chắc đi đến chỗ Phật cầu xin xuất gia hành đạo. Bấy giờ, đức Thế Tôn vừa rời khỏi tịnh thất và đang thong thả kinh hành ở giảng đường. Khi trông thấy đức Phật đang đi kinh hành, Bà-tất-tra vội vàng r tìm đên Bà-la-đọa và nói: Ông biết không, nay đức Như Lai đã rời khỏi tinh thất và đang đi kinh hành ở giảng đường. Vậy chúng ta có thể cùng đến chỗ Thế Tôn để nghe Ngài có dạy bảo điều gì không. Nghe nói xong, Bà-la-đọa liền cùng Bà-tất-tra đến chỗ Thế Ton, cúi lạy chân Phật rồi theo Phật đi kinh hành. Lúc ấy, đức Thế Tôn hỏi Bà-tất-tra: -Hai ông vốn sanh trưởng trong dòng Bà-la-môn? hôm nay khởi lòng tin vững chắc muốn xuất gia tu hành ở trong giáo pháp của Như Lai chăng? Thưa vâng! Phật bảo: -Nếu như các ông xuất gia học đạo ở trong giáo pháp của Như Lai thì làm sao tránh khỏi sự hiềm trách của các Bà-la-môn?

1 Nguyên tác: Tiểu duyên kinh T.01. 0001.5. 0036028. Tham chiếu: Phật thuyết Bạch y kim tràng nhị Bà-la-môn duyên khởi kinh roi. 0010. 0216blỊ; Bà-ỉa-bà đương kinh 02. 0026.154. 0673b04; D. 27, Aggañña Sutta Kinh Khởi thế nhân bổn. 2 Lộc Mau giảng đường Migāramātupāsāda, ngôi giảng đường do nữ cư sĩ Visākhā Migāramātā phát tâm xây dựng. 3 Thanh Tín viên lâm Pubbārāma còn gọi là khu vườn phía Đông thành Xá-vệ , Sāvatthi. 4 Xá-vệ i,Sāvatthi.

5 Bà-tất-tra ,Vāsettha; Bà-la-đọa ,Bhāradvāja.

Hai người đáp: Thưa đúng như thê! Nhờ ân lớn của Phật cho chúng con xuất gia tu hành nhưng chăc chăn sẽ bị các Bà-la-môn khác hiêm trách chúng con. Phật bảo: Họ dựa vào đâu để hiềm trách các ông? Hai người đáp: Họ cho răng: "Dòng Bà-la-môn ta là tôi cao bậc nhát, còn các dòng họ khác là thấp hèn; dòng họ ta trong sáng, còn các dòng họ khác tối tăm; dòng Bà-la-môn ta có nguồn cội từ Phạm thiên, sanh ra từ miệng Phạm thiên, hiện tại thanh tịnh, ve sau cũng thanh tịnh. Các ông vì lẽ gì mà lại từ bỏ dòng họ thanh tịnh để dự vào trong giáo pháp khác biệt đó của Cu-dam?^ Bạch Thế Tôn, những người kia thấy chúng con xuất gia tu đạo trong giáo pháp của Phật nên t A -2 < el • đã dùng những lời như thê đê hiêm trách chúng con. Phật dạy: Này Bà-tât-tra? ông hãy xem những người đó như kẻ ngu si vô trí6 nên mới dối trá tự xưng: "Dòng Bà-la-môn là tối cao bậc nhất, còn các dòng họ khác là thấp hèn; dòng họ Bà-la-môn trong sạch, còn các dòng họ khác tối tăm; dòng Bà-la-môn ta có nguồn cội từ Phạm thiên, sanh ra từ miệng Phạm thiên, hiện tại thanh tịnh, về sau cũng thanh tjnh." r Này Bà-tât-tra, trong đạo Vô thượng chân chánh của Ta không y cứ nơi dòng họ, không dựa vào lòng kiêu hãnh vê bản thân. Pháp thê gian cân những điều đó nhimg

giáo pháp của Ta thì không như vậy. Nếu có Sa-môn hay Bà-la- môn nào tuy ở trong giáo pháp của Ta nhimg dựa vào lòng tự hào về dòng họ và tâm luôn ngã mạn kiêu căng thì không bao giờ chứng đắc đạo Vô thượng. Ngược lại, nêu ở trong giáo pháp của Ta mà có thê từ bỏ lòng tự hào vê dòng họ, đồng thời diệt trừ tâm cống cao ngã mạn thì có thể thành đạo, chứng quả và có thể lãnh thọ Chánh pháp. Người đời vốn xem thường hạng xuất thân thấp kém, còn trong giáo pháp của Ta thì không như thế. [0037a01] Phật dạy: Này Bàtất-tra, có bốn dòng họ5 gồm cả kẻ ác và người lành, vừa được người trí ngợi khen, đồng thời cũng bi người trí chê trách. Bốn dòng họ đó là: Một là Sát-lợi, hai là Bà-la-môn, ba là Tỳ-xá7 và bốn là Thủ-đà-la. Này Bà-tất-tra, có lẽ ông đã từng nghe trong dòng Sát-lợi có kẻ sát sanh, trộm cướp, tà dâm, nói dối, nói hai chiều, nói thô ác, nói thêu dệt, bon xẻn, ganh

6 Vì theo tiêu chí t4nhã ngữ" D©n bản dịch tiếng Việt giản lược bốn chữ "Do như cầm thú,, vốn có trong bản Hán. 7 Nguyên tác: Cư sĩ . Kinh điển Pali gahapati, nghĩa là gia chủ ,trưởng giả , đồng thời chỉ cho những người có của cải tỵ baốgồm cả những người thợ thuyền, thương nhân. Tầng lớp này thường được dịch âm là Ty-xa Vessā, là giai cap thứ,3 trong 4 giai cấp chính ở Ấn Độ. Bản dịch thống nhất dùng phiên âm "TVxS" để đồng bộ với 3 giai cấp được nêu trong kinh.

5. KINH TIỂU DUYÊN 603

ghét và tà kiến; trong dòng Bà-la-môn, dòng Tỳ-xá và dòng Thủ-đà-la cũng đều có lẫn lộn đủ hạng người làm mười điều ác như thế. Này Bà-tất-tra, những ai hành động bất thiện thì tất nhiên sẽ có quả báo bất thiện, những ai hành động đen tối thì tất nhiên sẽ có quả báo đen tối. Nếu giả sử quả báo này chỉ dành riêng cho dòng Sát-lợi, Tỳ-xá hay Thủ-đà-la mà không dành cho người ở trong dòng Bà-la-môn thì dòng Bà-la-môn mới được tự xưng: "Dòng Bà-la-môn là tối cao bậc nhất, còn các dòng khác thì thấp hèn; dòng ta trong sáng, dòng khác tối tăm; dòng Bà-la-môn ta có nguồn cội từ Phạm thiên, sanh ra từ miệng Phạm thiên, hiện tại thanh tịnh, về sau cũng thanh tịnh.,, Này Bà-tất-fra, nếu hành động bất thiện tất nhiên có quả báo bất thiện, hành động đen tôi tát nhiên có quả báo đen tôi đôi với tát cả các dòng như Bà-la-môn, Sát-lợi9 Tỳ-xá và Thủ-đà-la thì dòng Bà-la-môn không được tự xưng: "Dòng dõi ta là thanh tịnh bậc nhất." Này Bà-tất-tra, nếu trong dòng Sát-lợi có người không sát sanh, không trộm cướp, không tà dâm, không nói dối, không nói hai chiều, không nói thô ác, không nói thêu dệt, không bon xẻn, không ganh ghét và không tà kiến thì trong dòng Bà-la-môn, Tỳ-xá và Thủ-đà-la cũng có người tu mười điều thiện như thế. Những ai hành động thiện thì tất nhiên có quả báo thiện và những ai hành động trong sáng thì tất nhiên có quả báo trong sáng. Nêu như quả báo này chỉ có đôi với dòng Bà-la-môn mà không có đôi với dòng Sát-lợi? Tỳ-xá và Thủ-đà-la thì dòng Bà-la-môn mới được tự xưng là: "Dòng ta thanh tịnh bậc nhất.” Nếu thật sự bốn dòng họ trên đều có quả báo này thì dòng Bà-la-môn không được tự xưng: "Dòng dõi ta thanh tinh bậc nht.” Này Bà-tất-tra, hiện nay ai ai cũng thấy dòng Bà-la-môn có cưới vợ, gả chồng và sanh con như bao nhiêu người khác, thế mà họ dám dối trá tự xưng: “Ta thuộc dòng dõi Phạm thiên, sanh ra từ miệng Phạm thiên, hiện tại thanh tinh, về sau cũng thanh tịnh.,, Này Bà-tât-tra? ông

nên biêt, hàng đệ tử của Ta ngày nay dòng họ không đồng, gia thế khác biệt và hiện xuất gia tu đạo trong giáo pháp của Ta. Nếu có người hỏi ông thuộc dòng họ nào thì ông nên trả lời với họ rằng: "Tôi là Sa- môn, con dòng họ Thích", hoặc cũng có thể tự xưng: "Tôi thuộc dòng Thanh Tịnh,8 được sanh ra từ miệng, từ pháp mà hóa sanh, hiện tại thanh tịnh, về sau cũng thanh tinh." Vì sao như vậy? Vì danh từ Đại Thanh Tinh tức là tôn hiệu của Như Lai. Như Lai là Con mat của thê gian, là Trí tuệ của thê gian, là Pháp của thê gian, là Thanh tịnh của thê gian, là Pháp luân của thê gian, là Cam-lộ của thế gian, là Pháp chủ của thế gian. [0037b06] Này Bà-tất-tra, trong dòng Sát-lợi có người dốc lòng tin Phật, tin đức Như Lai là bậc Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, đầy đủ mười hiệu. Người ấy dốc lòng tin Pháp, tin Pháp của Như Lai nhiệm mầu thanh tịnh, thiết thực để tu

8 Nguyên tác: Bà-la-môn .Các bản Tống, Nguyên, Minh đều ghi: Sa-môn .Từ nguyên của các từ này đều có nghía là thanh tịnh.

hành ngay trong hiện tại, pháp ấy không phụ thuộc thời gian, là pháp đưa đến r : - £ 9 - £ < •2 Niêt-bàn, chỉ có người trí mới thây rõ, kẻ phàm ngu không phù hợp đê thâu hiên giáo pháp này. Người ấy hết lòng tin Tăng, vì Tăng là đệ tử chân thật của Phật, tánh thiện chất trực, thành tựu đạo quả, thành tựu quyến thuộc, là đệ tử chân chánh của Phật, thực hành theo pháp, thuận theo giáo pháp.9 Sở dĩ gọi là Chúng, tức là nói Chúng thành tựu giới, Chúng thành tựu đinh, Chúng thành tựu tuệ, Chúng giải thoát, Chúng giải thoát tri kiến. Đó là Chúng Tu-đà-hoàn hướng, Tu-đà-hoàn quả; Chúng Tư-đà-hàm hướng, Tư-đà-hàm quả; Chúng A-na-hàm hướng, A-na-hàm quả; Chúng A-la-hán hướng, Chúng A-la-hán quả; gồm bốn đôi tám bậc. Đó là Chúng đệ tử của Như Lai, rất đáng kính, đáng tôn trọng, làm ruộng phước của thê gian, xứng đáng lãnh thọ sự cúng dường của thê gian. Người ấy hết lòng tin Giới, Thánh giới đầy đủ không thiếu sót, không tỳ vết, cũng không vết nhơ, được người trí ngợi khen, đầy đủ tánh chất thiện lành và tịch tịnh. Này Bà-tất-tra? các dòng Bà-la-môn? Tỳ-xá và Thủ-đà-la phải nên hết lòng như thế mà tin vào Phật, tin Pháp, tin Tăng và thành tựu Thánh giới. Này Bà-tất"tra? trong dòng Sát-lợi có người cung kính cúng dường, lễ bái A-la-hán thì các dòng Bà-la-môn, Tỳ-xá và Thủ-đà-la cũng có người như thế. Này Bà-tất-tra, nay dòng họ Thích của Ta cũng phụng sự, lễ kính Vua Ba- Vua Ba-tư-nặc cũng đến cúng dường, lễ kính Ta nhưng nhà vua không tư-nặc91011 nghĩ rằng: "Sa-môn Cù-đàm sanh trưởng trong dòng hào tộc, còn dòng họ ta thì thấp kém. Sa-môn Cù-đàm xuất thân từ gia đình rất giàu c6, oai đức lớn, còn ta thì sanh trưởng trong gia đình bần cùng, ti tiện quê mùa, cho nên ta phải đến cúng dường, kính lễ Như Lai." Vua Ba-tư-nặc nhờ quán thấy sự trong sáng của giáo pháp, biết rõ sự chân ngụy nên mới khởi lòng tin thanh tịnh và đến kính lễ, cúng dường Như Lai. Này Bà-tât-tra, nay Ta sẽ nói rõ vê nguôn góc nhân duyên của bôn dòng họ trên cho ông nghe. Vê khởi nguyên và chung cuộc của vũ trụ, khi kiêp hét thì sẽ băng hoại, chúng sanh mạng chung đều sanh lên cõi trời Quang Am, 11 tự nhiên hóa sanh, chúng sanh ở cõi ấy sống bằng niệm,12 thân tự phát ánh sáng, có thần túc bay trong hư không, về sau, cõi đất này biến thành nước tràn ngập khắp nơi. Chính

lúc đó, không còn mặt trời, mặt trăng, các vì sao, không còn ngày, đêm, năm,

9 Nguyên tác: Pháp pháp thành tựu dhammānudhammappatipannani. Xem chú thích 13, kinh so 3, tr. 581. 10 Ba-tư-nặc Pasenadi, vua nước Kosala trong thời đức Phật, là con của Mahâkosala. Vua Pasenadi có những liên hệ gần gũi và sâu sắc đối với đúc Phật và giáo pháp. Đặc biệt, Kỉnh Tương ưng bộ còn dành nguyên một chương tổng hợp những pháp thoại của đức Phạt có nội dúng liên hệ đến ông, gọi là Tương ưng Kosala S. 1.3. Nhà vua có mọt người con trai tên là Brahmadattai xuất gia và chưng quả A-la-hán. 11 Quang Âm thiên Ābhassarā. 12 Nguyên tác: Dĩ niệm vi thực .Trường A-hàm ghi là uniệm ứìực",Trung A-hàm ghi là 4tý tư thực",“y niệm thỊTc":Thức ăn là những hoài bão, những ước mơ...

tháng hay số tuổi mà chỉ còn một vùng tối tăm rộng lớn. Sau đó, biển nước này lại hình thành cõi đất. Các vị trời Quang Âm đến lúc hết phước thì mạng chung rồi sanh xuống nơi này. Tuy là sanh xuống cối này nhimg các vị đó vẫn sông băng niệm, có thân túc bay trong hư không, thân tự chiêu ánh sáng. Họ sống ở cõi này một thời gian khá lâu rồi mỗi người đều tự ximg: "Chúng sanh, chúng sanh." về sau nữa, trong cõi đất này, có dòng suối ngọt trào ra giống như tô mật, thế rồi các vị trời mới đến kia, do còn phước trời nên thân thể nhẹ nhàng linh hoạt, khi thấy dòng suối ấy, họ thầm nghĩ: "Đây là vật gì, ta hãy nếm thử!" Họ liền nhúng tay vào suối để nếm thử, nếm vài ba lần, cảm giác thấy ngon, họ mới dùng tay bốc ăn và ăn một cách say mê không biết chán. Thế rồi, các chúng sanh khác nhìn thây nên bát chước làm theo, nêm thử đên ba lân, cảm thây ngon roi lại tiêp tục ăn mãi. Do đó, thân của họ trở nên thô kệch, da thịt cứng răn, mát hết cả màu sắc đẹp đẽ của cõi trời, thần túc không còn, phải đi lại trên đất, ánh sáng nơi thân cũng mất, cả trời đất tối tăm. [0037cl4] Bà-tất-tra nên biết, theo pháp thường của trời đất, sau thời gian tối tăm thì có hình tượng của mặt trời, mặt trăng và các vì sao xuất hiện ở giữa hư không. Sau đó mới có ngày và đêm, có bóng tối và ánh sáng, có tháng và năm. Chúng sanh lúc này chỉ ăn mùi đất và sống rất lâu ở thế gian. Trong số đó, người nào càng ăn nhiều thì nhan sắc càng thô xấu. Ngược lại, nếu người nào ăn ít thì nhan sác vân còn tươi đẹp. Do đó mới có sự đẹp xâu, đoan chánh phát sanh. Chẳng hạn, người đoan chánh thì sanh tâm kiêu mạn, khinh khi người xấu xí. Trái lại, người thô xấu thì sanh tâm ganh ghét người đoan chánh. Vì thế, chúng sanh mới sanh ra sự tranh cãi và ganh ghét nhau kể từ đây. Bây giờ, suôi ngọt tư nhiên khô cạn. Vê sau, cối đát lại tự nhiên sanh ra chát béo của đất, đầy đủ mùi vị thơm tho, tinh khiết và có thể ăn được. Chúng sanh lúc ây lại lây đát đó mà ăn và sông khá lâu ở thê gian này. Trong sô đó, người nào ăn nhiêu thì nhan sác thô xâu, người nào ăn ít thì nhan sác còn tươi đẹp. Thế rồi, người đoan chánh sanh tâm kiêu mạn, khinh khi người thô xấu. Ngược lại, người thô xấu thì sanh tâm ganh ghét người đoan chánh. Do đó, chúng sanh mới nảy ra sự tranh giành thưa kiện lẫn nhau. Roi đên một khi, chát béo của đát không còn sanh ra nữa mà sanh một loại chất béo thô dày của đất, cũng có mùi thơm ngon và ăn được nhưng không bằng loại trước. Chúng sanh lúc này lại lấy loại đất đó để ăn và sống khá lâu ở thê gian này. Trong sô đó, người nào ăn nhiêu thì nhan săc thô xâu, trái lại,

người nào ăn ít thì nhan sắc vẫn còn tươi đẹp. Do đó đưa đến tình trạng người đoan chánh khinh khi kẻ thô xấu rồi tranh cãi, thi phi mãi với nhau. Từ đó5 chất béo của đất không còn sanh lại nữa mà sanh ra loại gạo tự nhiên không có trâu, loại gạo này đây đủ mọi hương vị, màu săc, thơm ngon tinh khiêt, có thê ăn được. Thế rồi, chúng sanh lúc đó lại lấy gạo này ăn và sống khá lâu ở thế

gian. Sau đó, nam nữ thân quen nhau, dân dà có dục tình roi dân đên việc gân gũi nhau. Những chúng sanh khác thây thê liên nói: "Việc ngươi làm không đúng, việc ngươi làm không dúng.” Thế rồi người kia bị đuổi di, sau ba tháng mới cho trở lại. [0038a06] Này Bà-tất-tra, những điều mà trước kia ngươi ta cho là không đúng thì bây giờ người ta cho là đúng và cứ quen dần theo điều không đúng như thế, đến nỗi buông lung dục tình không thể tiết chế, do hổ thẹn với việc này nên họ tạo ra phòng ốc. Từ đó thế gian mới có nhà cửa. Quen thói làm điều không đúng, sự dâm dục càng tăng thêm nên mới có bào thai, được sanh ra từ sự bất tịnh. Từ đó ở thế gian mới bắt đầu có bào thai. Thuở đó, chúng sanh chỉ ăn lúa gạo tự nhiên, hê lây đi bao nhiêu thì lúa lại sanh ra bấy nhiêu, không bao giờ hết. Mãi về sau, trong số chúng sanh đó có kẻ lười nhác thầm nghĩ rằng: "Nếu buổi sáng ăn thì buổi sáng đi lấy, buổi chiều ăn thì buổi chiều đi lấy, việc đó quá nhọc công. Thôi ta hãy lấy đủ ăn cho một ngàyy Thê roi, họ liên lây lúa gạo đủ ăn cho một ngày. Sau đó, khi bạn bè cùng rủ nhau đi lấy gạo thì kẻ lười biếng đáp: "T6i đã lấy lúa gạo đủ ăn cho một ngày, còn ông muốn lấy bao nhiêu ngày thì tùy y." Những người bạn nghĩ: "Người này khôn ngoan thật, đã biết lấy lương thực trước dùng để tích trữ. Ta nay cũng muốn tích trữ lương thực đủ ăn cho ba ngày." Lập tức họ lấy lương thực đủ ăn cho ba ngày. Sau đó, khi những chúng sanh khác nói: "Chúng ta hãy cùng nhau đi lấy lúa gạo” thì kẻ kia đáp: "Tôi đã lấy lương thực đủ ăn cho ba ngày, còn các ngươi muốn lay bao nhiêu ngày thì tùy y." Những chúng sanh khác tự nghĩ: "Người này khôn ngoan thật, đã để dành lương thực đủ ăn cho ba ngày. Vậy ta hãy bắt chước để dành lương thực đủ ăn cho năm ngày." Họ bèn lấy lương thực đủ ăn dành cho năm ngày. Cứ như thế, chúng sanh tranh nhau tích trữ lúa gạo, làm cho lúa gạo trở nên hư xấu, đồng thời sanh ra trấu cám và khi gặt rồi thì không mọc trở lại như trước. Chúng sanh thấy thế, trong lòng không vui nên lo lắng hoang mang và suy nghĩ: "Chúng ta lúc đầu mới sanh thì chỉ sống bằng niệm, có thần túc để bay trong hư không, thân tự chiếu sáng và sông ở thê gian này khá lâu. Sau đó, trong cõi đát này có dòng suôi ngọt trào ra giống như tô mật, thơm tho, ngon ngọt có thể ăn được. Chúng ta lúc đó cùng ăn thức ăn này, ăn một thời gian lâu, nếu người nào ăn nhiều thì nhan sắc thô xấu; người nào ăn ít thì nhan sắc vẫn còn tươi đẹp. Do ăn thức ăn này khiến cho chúng ta có sự khác biệt vê nhan sac. Thê roi, chúng ta nhân đó cứ mãi ôm lòng thi phi và ganh ghét lẫn nhau. Lúc đó, dòng suối ngọt tự nhiên khô cạn, cõi đất này tự nhiên sanh ra chất béo của đất, mùi vị đầy đủ, thơm ngon, có thể ăn được. Khi đó, chúng ta liền lấy chất béo của đất này mà ăn, nếu người nào ăn nhiều thì nhan sắc thô xấu, người nào ăn ít thì nhan sắc vẫn còn tươi đẹp. Chúng ta nhân đó cứ mãi ôm lòng thị phi và ganh ghét lẫn nhau. Đen khi chất béo của đất không còn sanh như trước mà lại sanh thứ chất thô dày, tuy vậy cũng thơm ngon ăn được và chúng ta lại lấy mà ăn. Nếu người

nào ăn nhiều thì

5. KINH TIỂU DUYÊN 607

nhan sắc thô xấu, người nào ăn ít thì nhan sắc vẫn còn tươi đẹp. Thế rồi, chúng ta lại sanh lòng tranh cãi, thị phi và ganh ghét lẫn nhau. Thế rồi, chất béo của đất không còn sanh như trước mà lại sanh ra thứ lúa tư nhiên không có trấu. Chúng ta lại lây lúa mà ăn đê sông lâu ở đời. Roi những người biêng nhác lại tranh nhau gom chứa, tích trữ. Do đó, gạo trở nên hoang dại và có nhiều trấu, khi gặt xong thì lúa không sanh trở lại, bây giờ biết phải làm sao!" Tức thì họ tự bảo nhau: “Bây giờ chúng ta nên chia đát ra và căm nêu làm d2u." Họ liên chia đất ra và cắm nêu làm dấu. [0038bl0] Này Bà-tất-tra, do nhân duyên ấy mới phát sanh danh từ ruộng đất. Chúng sanh lúc đó đã cắt ruộng đất, lập ranh giới từng khu riêng biệt nên dần dần họ sanh tâm trộm cắp lúa gạo của nhau. Những chúng sanh khác trông thấy liền nói: "Việc ngươi làm không đúng, việc ngươi làm không đúng! Ngươi đã có ruộng đất mà còn lấy trộm của người. Từ nay về sau ngươi không được làm như thế nữa." Những chúng sanh kia vẫn trộm cắp mãi, mặc dù những chúng sanh này đã quở trách nhiều lần nhưng kẻ đó vẫn không thôi, nên họ dùng tay đánh và bảo với mọi người: "Người này có ruộng lúa mà lại đi lấy trộm của người khác.,, Kẻ trộm lại bảo: "Người này đánh t6i. Khi đó, chúng sanh khác thấy hai người cãi vã nhau thì lo buồn, không vui rồi nói với giọng buồn rầu: "Chúng sanh càng trở nên xấu ác nên mới có những điều bất thiện, dơ ban, không trong sạch này sanh ra ở the gian. Đó chính là nguyên nhân của sanh, già, bệnh, chết, quả báo phiền não kho đau, đọa trong ba đường dữ. Bởi có ruộng đất nên đưa đến thưa kiện, vậy ngày nay chúng ta có thể công cử một người làm chủ để xử lý về việc này, hễ ai đáng bảo vệ thì bảo vệ, ai đáng trách phạt thì trách phạt. Chúng ta cùng giảm bớt một phần lúa gạo rồi cung cấp cho người ấy đe họ xử lý việc tranh giành thưa kiên." Bấy giờ, họ chọn ra một người trong chúng có sắc vóc cao lớn, dung mạo đoan chánh, có oai đức rồi nói như vầy: "ông hãy làm ông chủ bình đẳng cho chúng tôi, hễ ai đáng bảo vệ thì bảo vệ, ai đáng trách phạt thì trách phạt, ai đáng đuổi đi thì đuổi đi. Chúng tôi sẽ cùng nhau góp lúa gạo cung cấp cho 6ng.” Thế rồi, nghe mọi người nói như thế, người kia liền nhận lời lên làm chủ để xử đoán việc thưa kiện, mọi người liền góp gạo để cung cấp. Bấy giờ, người chủ ấy lại dùng lời diu dàng an ủi mọi người. Nghe như vậy roi, mọi người đều rất đỗi vui mừng và cùng nhau tôn xưng: "Lành thay Đại vương! Lành thay Đại vương!" Ke từ đó5 thế gian mới có danh từ vua và do dùng Chánh pháp trị dân nên gọi là Sát-lợi. Lúc đó, thế gian bắt đầu có tên Sát-lợi. [0038c02] Một thời gian sau, trong chúng ấy có một người khởi lên suy nghĩ: “Gia đình là mối lo lớn, gia đình là gai độc, ta nên từ bỏ gia đình để sống một mình trên rừng núi nhàn tịnh tu dạo." Thế rồi, họ liền từ bỏ gia đình vào trong rừng núi, tĩnh lặng suy tư. Đen giờ ăn thì vị ấy mang bình bát vào thôn xóm khất thực, mọi người trông thấy đều vui vẻ cúng dường và hoan hỷ khen ngợi: "Quý hóa thay, người này có the rời bỏ gia đình, ở một mình nơi chốn núi

608 KINH TRƯỜNG A-HÀM

rừng, tĩnh lặng tu đạo, buông bỏ mọi điều §C." Từ đó, thế gian mới bắt đầu có thêm từ Bà-la-môn. Nhưng trong số Bà-la-môn ấy, có người khônệ thích tọa thiền và suy tư nơi

chôn nhàn tịnh mà lại đi vào nhân gian hành nghê đọc tụng roi tự xưng: "Ta là người không tọa thiền." Lúc đó, dân chúng mới gọi họ là "Bà-la-môn không tọa thin." Do vì hay đi vào nhân gian nên mới có danh xưng là "Nhân gian Bà-la- môn.„ Ke từ đó, thế gian mới có dòng Bà-la-môn xuất hiện. Lại nữa, trong số những chúng sanh đó, có người thích công việc kinh doanh, cất chứa nhiều của báu, do vậy mọi người gọi họ là "Ty-xá." Cũng trong những chúng sanh đó có người biết nhiều nghề khéo léo, tạo ra nhiều đồ dùng, từ đó thế gian mới bắt đầu có danh xưng "Thủ-đà-la công xo.” Này Bà-tất-tra, nay ở thế gian này có đủ danh xưng bốn dòng họ và có thêm danh xưng thứ năm là chúng Sa-môn. Vì sao như vậy? Này Bà-tất-tra, vì trong dòng Sát-lợi, hoặc có người tự nhàm chán với lối sống của mình nên cạo bỏ râu tóc rồi mặc pháp y. Từ đó danh từ Sa-môn mới xuất hiện. Trong dòng Bà-la- môn, dòng Tỳ-xá, dòng Thủ-đà-la5 hoặc có người tự nhàm chán với lối sống của mình nên cạo bỏ râu tóc rồi mặc pháp y tu đạo thì gọi là Sa-môn. Này Bà-tất-tra, đối với người dòng Sát-lợi nếu thân làm việc bất thiện, miệng nói lời bất thiện, ý nghĩ điều bất thiện, sau khi thân hoại mạng chung thì nhất định phải thọ quả báo khổ. Cũng thế, dòng Bà-la-mon, dòng Tỳ-xá hay dòng Thủ-đà-la nếu thân làm việc bất thiện, miệng nói lời bất thiện, ý nghĩ điều bất thiện, sau khi thân hoại mạng chung thì chắc chắn cũng phải thọ quả báo khổ như thế. Này Bà-tất-tra5 nêu người dòng Sát-lợi mà thân làm việc thiện, miệng nói lời thiện và ý nghĩ điều thiện, sau khi thân hoại mạng chung thì chắc chắn được hưởng quả báo an vui. Cũng vậy, người dòng Bà-la-môn, dòng Tỳ-xá hay dòng Thủ-đà-la mà thân làm việc thiện, miệng nói lời thiện và ý nghĩ điều thiện, sau khi thân hoại mạng chung thì chăc chăn cũng được hưởng quả báo an vui như the. Này Bà-tất-tra? người dòng Sát-lợi, nếu thân làm việc thiện lẫn việc ác, miệng nói lời thiện lẫn lời ác, ý nhớ nghĩ điều thiện lẫn điều ác, sau khi thân hoại mạng chung thì nhất định sẽ thọ quả báo vừa kho vừa vui. Cũng vậy, người dòng Bà-la-môn, dòng Tỳ-xá và dòng Thủ-đà-la nếu thân làm việc thiện lẫn việc ác, miệng nói lời thiện lẫn lời ác, ý nhớ nghĩ điều thiện lẫn điều ác, sau khi thân hoại mạng chung thì chắc chắn cũng thọ quả báo vừa khổ vừa vui như thế. [0039a0l] Này Bà-tất-tra? trong dòng Sát-lợi có người cạo bỏ râu tóc, mặc pháp y tu đạo rồi tu tập bảy giác chi13 không bao lâu thì sẽ thành đạo. Vì sao như vậy? Vì người thiện nam14 ấy mặc pháp y xuất gia, tu tập Phạm hạnh Vô thượng

13 Nguyên tác: Thất giác ý . 14 Nguyên tác: Tộc tánh từ kulaputtassa. Xem chú thích 121, kinh số 2, tr. 564.

thì ngay hiện đời sẽ tự thân tác chứng: "Sanh tử đã chấm dứt, Phạm hạnh đã thành tựu, việc cần làm đã xong, không còn tái sanh nữa." Trong dòng Bà-la- môn, dòng Tỳ-xá và dòng Thủ-đà-la nếu có người cạo bỏ râu tóc, mặc pháp phục tu đạo, tu tập bảy giác chi thì không bao lâu sẽ chứng ngộ. Vì sao như vậy? Vì những người trong dòng họ trên đã mặc pháp phục, xuất gia tu Phạm hạnh Vô thượng thì sẽ tự thân tác chứng: “Sanh tử đã chấm dứt, Phạm hạnh đã thành tựu, việc cần làm đã xong, không còn tái sanh nữa.” Này Bà-tất-tra, cả bốn dòng họ trên đều có thể xuất sanh thành bậc A-la-hán thành tựu viên mãn Minh và Hạnh, là bậc đứng đầu ở trong năm dòng họ ấy. Phật dạy: Này

Bà-tất-tra, Phạm thiên vương có nói bài kệ rằng: ở đời, Sát-lợi nhất, Xuất gia, bỏ dòng họ, Thành tựu Minh và Hạnh, Là bậc nhất thế gian. Phật dạy: Này Bà-tât-tra5 vi Phạm thiên này khéo nói chứ không phải không khéo nói, bài kệ của vị Phạm thiên ấy đáng lãnh thọ chứ không phải không đáng lãnh thọ và ngay khi đó Ta liền ấn chứng lời nói ấy của vi Phạm thiên. Vì sao như vậy? Vì Ta là đấng Như Lai, Chí Chân cũng nói nghĩa đó: ở đời, Sát-lợi nhất, Xuất gia, bỏ dòng họ, Thành tựu Minh và Hạnh, Là bậc nhất thế gian. Bấy giờ, Bà-tất-tra và Bà-la-đọa nghe Thế Tôn nói pháp này xong, liền được Tâm vô lậu giải thoát và hoan hỷ phụng hành.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.